

Số: 932/2022/QĐST-DS

Bình Thạnh, ngày 26 tháng 5 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 5 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 221/2021/TLST-DS ngày 04 tháng 02 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Quốc Dân

Trụ sở: số 28C-28D Bà Triệu, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp: Ông Đinh Văn Việt– đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền số 42/2020/UQ-NCB ngày 23/12/2020)

Bị đơn: Ông Văn Hùng Linh, sinh năm 1973

Địa chỉ: Phường 27, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn-Ngân hàng TMCP Quốc Dân có người đại diện theo ủy quyền là ông Đinh Văn Việt với bị đơn- ông Văn Hùng Linh, cùng thống nhất thoả thuận như sau: ông Văn Hùng Linh còn nợ Ngân hàng TMCP Quốc Dân số tiền nợ phát sinh từ 02 Hợp đồng cho vay số 1265/16/HĐCV/110-11 ngày 19/12/2016 và số 26/17/HĐCV/110-63 ngày 05/01/2017 mà hai bên đã ký kết, tổng cộng là 626.105.817 đồng (Sáu trăm hai mươi sáu triệu một trăm lẻ năm ngàn tám trăm mười bảy đồng), trong đó bao gồm 430.400.000 đồng tiền nợ gốc + 130.940.623 đồng tiền lãi trong hạn + 44.339.166 đồng tiền lãi chậm trả gốc + 20.426.028 đồng nợ lãi chậm trả. Các khoản tiền lãi tính đến ngày 17/5/2022, cụ thể:

- + Hợp đồng cho vay số 1265/16/HĐCV/110-11 ngày 19/12/2016 số tiền tổng cộng là 364.957.803đồng, trong đó bao gồm 268.400.000đồng tiền nợ gốc; 64.175.206đồng tiền lãi trong hạn; 22.169.583đồng tiền phạt chậm trả nợ gốc; 10.213.014 đồng tiền phạt chậm trả lãi.
- + Hợp đồng cho vay số 26/17/HĐCV/110-63 ngày 05/01/2017 số tiền tổng cộng là 261.148.015đồng, trong đó bao gồm 162.000.000đồng tiền nợ gốc; 66.765.417đồng tiền lãi trong hạn; 22.169.583đồng tiền phạt chậm trả nợ gốc; 10.213.014đồng tiền phạt chậm trả lãi.

Thời hạn thanh toán và phương thức thanh toán: Các bên đương sự thống nhất, Bị đơn - ông Văn Hùng Linh có nghĩa vụ thanh toán dứt điểm toàn bộ số tiền nợ 626.105.817 đồng (Sáu trăm hai mươi sáu triệu một trăm lẻ năm ngàn tám trăm mười bảy đồng), trong đó bao gồm 430.400.000 đồng tiền nợ gốc + 130.940.623 đồng tiền lãi trong hạn + 44.339.166 đồng tiền lãi chậm trả gốc + 20.426.028 đồng nợ lãi chậm trả. Tiền lãi tính đến ngày 17/5/2022 cho nguyên đơn – Ngân hàng TMCP Quốc Dân trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày Quyết định Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày 18/5/2022, Bị đơn còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi trên số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong 02 Hợp đồng cho vay số 1265/16/HĐCV/110-11 ngày 19/12/2016, Hợp đồng cho vay số 26/17/HĐCV/110-63 ngày 05/01/2017 và trong 02 Khế ước nhận nợ số 001/2016/KUNN/1265/16/101-11 ngày 19/12/2016, Khế ước nhận nợ số 001/2017/KUNN/26/17/101-63 ngày 05/01/2017, cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ gốc của 02 Hợp đồng cho vay trên. Trường hợp trong 02 Hợp đồng cho vay và 02 Khế ước nhận nợ mà các bên đã ký kết có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Sau khi ông Văn Hùng Linh thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ, Ngân hàng TMCP Quốc Dân có nghĩa vụ hoàn trả cho ông Linh bản chính 02 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 234281 ngày 15/12/2016 và số 236761 ngày 03/01/2017 do Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho ông Văn Hùng Linh.

Trường hợp khi đến hạn trả nợ, mà ông Văn Hùng Linh không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc trả không đủ toàn bộ số nợ nêu trên thì Ngân hàng TMCP Quốc Dân có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp gồm chiếc xe ô tô 5 chỗ ngồi, của hãng xe Toyota; số loại Vios; màu sơn nâu vàng; số khung RL4B29F37G500742; số máy 2NRX088921; biển số 51G-229.56 và chiếc xe ô tô 5 chỗ ngồi, của hãng xe Toyota; số loại Vios E; màu sơn trắng; số khung RL4B29F36G5008126; số máy 2NRX098089; biển số 51G-251.38 thuộc quyền sở hữu của ông Văn Hùng Linh để thu hồi nợ cho Ngân hàng. Số tiền phát mãi 02 chiếc xe ô tô nêu trên nếu không đủ để thanh toán toàn bộ số nợ vay, buộc ông Văn Hùng Linh phải tiếp tục thực hiện nghĩa

vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Quốc Dân cho đến khi trả hết toàn bộ số nợ vay cho nguyên đơn.

Các bên đương sự thi hành án tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

- *Án phí dân sự sơ thẩm*: Án phí dân sự sơ thẩm hòa giải thành là 14.552.116 đồng (Mười bốn triệu năm trăm năm mươi hai ngàn một trăm mười sáu đồng), Bị đơn – ông Văn Hùng Linh phải nộp toàn bộ.

Hoàn lại số tiền tạm ứng án phí 14.190.000 đồng (Mười bốn triệu một trăm chín mươi ngàn đồng) cho nguyên đơn - Ngân hàng TMCP Quốc Dân theo biên lai thu số 0089226 ngày 04/02/2021 của Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Thạnh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Bình Thạnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Chu Thị Nguyệt